

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 223/2023/HSST

Ngày: 22/11/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Phương Trí.

2. Bà: Trần Thị Phương Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2023/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, Sinh năm 1988 tại Bình Thuận; ĐKKHKT: khu phố 5, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, chỗ ở: khu phố 3, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn D (chết); Con bà: Trần Thị E (chết); Vợ: Phạm Thị Bích F, sinh năm 1985; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất năm 2018; Tiền án: Ngày 09/7/2021, Nguyễn Văn A bị TAND TP. Phan Thiết xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng theo Bản án số 92/2021/HSST. Ngày 09/4/2022 chấp hành xong hình phạt (chưa xóa án tích); Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/3/2023, bị Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Phan Thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/6/2023, A chấp hành xong quyết định; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú “Có mặt”.

***/Người bị hại:**

1/Ông Trương Mai G, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn I, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/Bà Nguyễn Thị J, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu phố 14, phường K, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***/Người làm chứng:**

Nguyễn Văn L, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 3, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/7/2021, Nguyễn Văn A bị TAND TP. Phan Thiết xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng theo Bản án số 92/2021/HSST. Ngày 09/4/2022, A chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích. Trong hai ngày 11/12/2022 ngày 03/01/2023, A tiếp tục thực hiện hai vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Phan Thiết. Cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 03 giờ ngày 11/12/2022, sau khi chơi game tại quán Net Nhím 1 trên đường Võ Văn Kiệt (thuộc khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết), Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn L (sinh năm 1995; HKTT: khu phố 3, phường M, thành phố Phan Thiết) đi bộ trong khu vực khu phố 11, phường Phú Thủy tìm tài sản của người dân để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến công trình xây dựng bên cạnh số nhà L8/30 đường Phạm Hùng thuộc khu phố 11, phường Phú Thủy, A và L thấy có một số vật liệu xây dựng không có người trông coi. A và L lén lút lấy trộm 05 cây sắt phi 16 dài 11m7 nhưng do không có phương tiện vận chuyển nên A và L kéo 05 cây sắt này đi một đoạn khoảng 15m đến bãi đất gần đó cất giấu vào bụi cây. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, A mượn 01 chiếc xe kéo chở hàng của người quen (không rõ nhân thân) rồi chở L đến nơi cất giấu 05 cây sắt để lấy đưa đi tiêu thụ. L đi đến chỗ cất giấu sắt để lấy sắt còn A điều khiển xe đi ăn sáng. Khi L đang kéo sắt ra ngoài để đợi A đến chở đi thì bị lực lượng Công an phường Phú Thủy đi tuần tra, phát hiện, đưa L và tang vật là 05 cây sắt Việt Nhật phi 16 dài 11m7 về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, A và L đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Vật chứng của vụ án: 05 cây sắt loại Fi16, mỗi cây dài khoảng 11m7 thu giữ từ Nguyễn Văn L.

Quá trình điều tra xác định 05 cây sắt trên là tài sản Công ty TNHH kiến trúc xây dựng Tiến Phát do ông Luật Tiên Phong (sinh năm 1976; HKTT: 267/4 Hải Thượng Lãn Ông, phường C, TP. Phan Thiết) làm giám đốc, là nhà thầu xây dựng công trình bên cạnh số nhà L8/30 đường Phạm Hùng. Tại thời điểm tài sản bị mất trộm đang do do ông Trương Mai G (quản lý công trình) quản lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐG ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 05 cây sắt Việt Nhật phi 16 chưa qua sử dụng (mới 100%), chiều dài 11m7 (có hóa đơn kèm theo) trị giá 1.555.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra trả lại 05 cây sắt trên cho ông Trương Mai G. Ông G không có yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ ngày 03/01/2023, do không có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn A điều khiển xe mô tô biển số 86K6-4297 đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà số 43 đường Tôn Đức L, phường M, thành phố Phan Thiết do bà Nguyễn Thị J (sinh năm 1986; HKTT: khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết) làm chủ, A nhìn thấy có một số sắt xây dựng để trước nhà không có người trông coi. A để xe mô tô ở vị trí cách nhà số 43 đường Tôn Đức L khoảng 40 mét sau đó đi bộ đến chỗ để sắt. A khiêng 01 thang sắt tự chế, 02 cây sắt hộp loại 5cm x 10cm, 02 mâm giàn giáo màu xanh bằng kim loại đến xe mô tô biển số 86K6-4297 rồi điều khiển xe chở số tài sản trên đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi được khoảng 30 mét thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường M phát hiện đưa L về về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan công an đã thu giữ từ Nguyễn Văn A:

- 02 mâm màu xanh bằng kim loại dùng để đứng khi bỏ trên giàn giáo có kích thước 1,5m x 0,4m.
- 01 thang bằng kim loại tự chế từ sắt hộp 4cm x 6cm, dài 2,1m.
- 01 cây sắt hộp loại 5cm x 10cm dài 3,6m.
- 01 cây sắt hộp loại 5cm x 10cm, dài 3,6m.
- 01 xe mô tô biển số 86K6-4297 nhãn hiệu Honda loại Dream màu nho, bị bể hộp đèn phía sau, không kính hậu, xe hoạt động bình thường, không kiểm tra chi tiết bên trong xe.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: số tài sản 01 mâm màu xanh bằng kim loại dùng để đứng khi bỏ trên giàn giáo có kích thước 1,5m x 0,4m; 01 thang bằng kim loại tự chế từ sắt hộp 04cm x 06cm, dài 2,1m; 01 cây sắt hộp loại 5cm x 10cm dài 3,6m có giá trị 405.400 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả 01 mâm màu xanh bằng kim loại có kích thước 1,5m x 0,4m; 01 thang bằng kim loại tự chế từ sắt hộp 04cm x 06cm, dài 2,1m; 01 cây sắt hộp loại 5cm x 10cm dài 3,6m cho bà Nguyễn Thị J. Bà J đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 86K6-4297 do ông Phạm Duy Khang (sinh năm 1966; có HKTT tại khu phố 3, phường M, TP. Phan Thiết) đứng tên sở hữu. Nguyễn Văn A khai mua xe mô tô trên của một người không rõ nhân thân, lúc mua không làm giấy tờ mua bán. Hiện ông Phạm Duy Khang không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc xe nên tiếp tục tạm giữ để xác A làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 193/CT – VKSPT - HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52, điểm s khoản 01, khoản 02

Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bồi thường dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Trong hai ngày 11/12/2022 và ngày 03/01/2023, bị cáo Nguyễn Văn A đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 11/12/2022, tại công trình đang xây dựng bên cạnh nhà số L8/30 đường Phạm Hùng thuộc khu phố 11, phường K, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Văn L đã cùng với Nguyễn Văn A trộm cắp 05 cây sắt loại phi 16 trị giá 1.555.000 đồng là tài sản do ông Trương Mai G đang quản lý.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 03/01/2023, tại trước nhà số 43 Tôn Đức L, khu phố 1, phường M, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Văn A lấy trộm 01 thang tự chế bằng kim loại, 02 mâm sắt, 02 cây sắt giá trị 405.400 đồng của bà Nguyễn Thị J.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tuy giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn A trộm cắp hai lần dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo A đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 193/CT-VKSPT - HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên bị cáo đã

lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét đến nhân thân của bị cáo và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xét thấy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Nguyễn Văn L do tài sản trộm cắp chưa đủ 2.000.000 đồng tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với A. L đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đã được xóa án tích, L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về tội chiếm đoạt tài sản nên hành vi của L chưa cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là có căn cứ.

[5] Về bồi thường dân sự:

Bị hại có đơn xin xử vắng mặt thể hiện đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 86K6-4297 do ông Phạm Duy Khang (sinh năm 1966; có HKTT tại khu phố 3, phường M, TP. Phan Thiết) đứng tên sở hữu. Bị cáo Nguyễn Văn A khai mua xe mô tô trên của một người không rõ nhân thân, lúc mua không làm giấy tờ mua bán. Hiện ông Phạm Duy Khang không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc xe nên tiếp tục tạm giữ để xác A làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ:** điểm b khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn A 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

***Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2023). Quyền kháng cáo của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà